

2. Tình hình dịch hại

- Cây lúa:

+ Bệnh đạo ôn lá gây hại trên giống BC15, Khẩu nua lếch, GS9, Nếp tại huyện Bạch Thông; tỷ lệ bệnh hại cá biệt 13% lá; tổng diện tích nhiễm nhẹ - trung bình 2,1 ha, bà con nông dân đã phun trừ toàn bộ diện tích nhiễm.

+ Bệnh đạo ôn cổ bông gây hại trên giống BC15, Khẩu nua lếch, GS9, Nếp.... tại huyện Pác Nặm, Bạch Thông; tỷ lệ bệnh hại cá biệt 5% bông; diện tích nhiễm nhẹ - trung bình 2,6 ha, bà con nông dân đã phun phòng trừ được 5,2 ha.

+ Bệnh khô vằn gây hại tỷ lệ hại cá biệt 25-30% dảnh tại huyện Chợ Mới; Thành phố; diện tích nhiễm nhẹ - trung bình 15 ha (nhiễm mới 8,3 ha), bà con nông dân đã phun trừ toàn bộ diện tích nhiễm.

+ Bệnh bạc lá gây hại diện hẹp tại huyện Chợ Đồn; tỷ lệ hại cá biệt 10% lá; diện tích nhiễm nhẹ 1,5 ha, bà con nông dân đã phun trừ toàn bộ diện tích nhiễm.

+ Sâu đục thân gây hại diện hẹp tại huyện Chợ Mới với tỷ lệ hại cá biệt 5% dảnh, diện tích nhiễm nhẹ 1 ha (nhiễm mới 0,6 ha); bà con nông dân đã phun trừ toàn bộ diện tích nhiễm.

+ Chuột gây hại với tỷ lệ cá biệt 5% dảnh; tổng diện tích nhiễm 5,6 ha, trong đó nhiễm nhẹ - trung bình 5 ha, nhiễm nặng 0,6 ha tại huyện Pác Nặm.

+ Bọ rầy gây hại với mật độ phổ biến 100 - 200 con/m², cao 700 con/m², cá biệt 1.000 con/m²; diện tích nhiễm nhẹ 1,2 ha tại huyện Chợ Mới; bà con nông dân đã phun trừ toàn bộ diện tích nhiễm.

- Cây ngô: Sâu keo mùa thu gây hại nhẹ rải rác trên toàn tỉnh, mật độ phổ biến 1 con/m²; cao 7-8 con/m², cá biệt 12-15 con/m²; tổng diện tích nhiễm 83 ha (nhiễm mới 9 ha) tập trung chủ yếu tại huyện Chợ Mới (diện tích nhiễm 40 ha), Bạch Thông, Pác Nặm, Ba Bể, Thành phố, Chợ Đồn, trong đó nhiễm nhẹ 48 ha, trung bình 29 ha, nặng 6 ha; bà con nông dân đã phun trừ được 74 ha.

- Cây gừng: Bệnh thối nhũn củ tiếp tục gây hại tại huyện Chợ Mới, tỷ lệ hại cá biệt 15%; tổng diện tích nhiễm khoảng 5 ha, trong đó nhiễm nhẹ - trung bình 4 ha, nặng 1 ha; những diện tích thối củ bà con nông dân đang thu hoạch gừng non và một số hộ đã nhổ bỏ cây bị bệnh, rắc vôi xung quanh gốc bị bệnh.

- Cây dong riềng: Bệnh thối thân, cháy lá tiếp tục gây hại; tỷ lệ hại cá biệt 50% cây, diện tích nhiễm nặng 0,37 ha tại xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn.

- Cây hời: Bệnh thán thư gây hại tỷ lệ bệnh phổ biến 3% lá, cao 12% lá, cá biệt 30%; diện tích nhiễm nhẹ - trung bình 35 ha (nhiễm mới 20 ha) tại các thôn xã Bình Văn, huyện Chợ Mới.

- Cây quế: Sâu đo ăn lá gây hại, mật độ trung bình 20 con/cành, cao 50 con/cành, cá biệt 150 con/cành. Diện tích nhiễm 32,8ha. Đã cho phun trừ bằng máy khói.

III. CÔNG TÁC TRỒNG TRỌT VÀ BVTV TUẦN TỚI

1. Cây lúa

- Giữ mực nước trong ruộng từ 2-3 cm, đối với giống lúa ngắn ngày khi lúa chín đổ đuôi tháo cạn nước để thuận tiện cho thu hoạch.

- Chú ý phòng trừ bệnh đạo ôn cổ bông, sâu đục thân, bọ rầy.

+ Bệnh đạo ôn cổ bông: Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, những ruộng đã bị nhiễm bệnh đạo ôn lá cần phun phòng bệnh đạo ôn cổ bông, phun kép 2 lần, lần 1 khi lúa trổ lác đác, lần 2 khi lúa đã trổ xong; sử dụng 1 trong những loại thuốc như Filia 525SE, Kasai 21,2WP, Beam 75WP, Fuji-one 40EC.

+ Bọ rầy: Đối với diện tích lúa ở giai đoạn trổ trở đi, phun trừ Rầy bằng thuốc tiếp xúc như: Actara 25WG, Bassa 50EC, Tre bon 10EC...khi phun thuốc phải rẽ hàng thành băng rộng khoảng 0,8-1,2m để thuốc tiếp xúc trực tiếp với Rầy ở phần gốc lúa.

Chú ý: Dùng luân phiên các loại thuốc để tránh tính kháng thuốc của Rầy.

+ Sâu đục thân: Tăng cường kiểm tra đồng ruộng, với những diện tích đang có sâu non gây hại, tiến hành ngắt dảnh héo và tiến hành phun trừ bằng một trong các loại thuốc Patox 95SP, Gà Nồi 95SP, Voliam Targo 063SC...

2. Cây ngô

- Tiếp tục bón phân thúc lần 2 đối với những diện tích ngô giai đoạn 7 - 9 lá, kết hợp làm cỏ, vun gốc cao, lượng phân tính cho 1.000 m² như sau: 16 - 20 kg đạm ure và 6 - 10 kg kali clorua.

- Chú ý phòng trừ Sâu keo mùa thu: Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, đặc biệt ở giai đoạn ngô 3-6 lá để phát hiện ổ trứng, ngắt và tiêu hủy. Sử dụng tro bếp hoặc nước xà phòng loãng đổ vào nõn ngô diệt sâu non. Khi mật độ sâu cao sử dụng một trong các loại thuốc như: Enasin 32WP, Bitadin WP, Match 050EC.... để phun trừ khi sâu đa số tuổi 1-3, phun sáng sớm hoặc chiều mát.

3. Cây Gừng: Chú ý phòng trừ bệnh thối nhũn, làm sạch cỏ, nhổ và thu gom những cây bị bệnh đem ra khỏi vườn, đoi gừng để tiêu hủy. Tiến hành thu hoạch gừng non đối với diện tích bị nhiễm bệnh. Phun một trong các loại thuốc như: Aliette 800WG, Starner 20WP, Linacin 40SL, New Kasuran 16.6 WP... Những diện tích bị bệnh nặng cần phun kép 2-3 lần, mỗi lần phun cách nhau 5-7 ngày.

4. Cây dong riềng, cây khoai môn, nghệ: Phát quang bờ bụi, cắt tỉa lá già và chú ý phòng trừ bệnh thối thân, bệnh cháy lá ... gây hại

Biện pháp phòng trừ:

- Kiểm tra vườn đôi thường xuyên để phát hiện bệnh hại kịp thời; Cắt bỏ lá già, lá bị bệnh để gốc thông thoáng, hạn chế bệnh lây lan.

- Đối với bệnh cháy lá: Khi cần thiết có thể phun một trong các loại thuốc sau: Ridomil Gold 68 WP, Anvil 5 SC, Score 250 EC... phun ướt đều hai mặt lá.

- Đối với bệnh thối thân: Nhổ bỏ và tiêu hủy cây bị bệnh kịp thời, rắc vôi vào đất tại chỗ đã nhổ bỏ cây. Phun thuốc Vida 5WP, Rovral 50WP...

Chú ý: Phun thuốc theo chỉ dẫn trên nhãn thuốc và tuân thủ kỹ thuật 4 đúng.

5. Cây cam quýt

Chú ý phòng trừ bệnh vàng lá thối rễ, nứt thân chảy nhựa, sâu đục thân, ròi đục quả, ngài chích quả ... gây hại.

6. Cây lâm nghiệp

- Cây quế: Tiếp tục theo dõi, nếu phát hiện thêm diện tích bị hại cần tiếp tục phun trừ.

- Phòng trừ bệnh thán thư hại cây hồi, đặc biệt là những diện tích nhiễm bệnh của năm trước

Biện pháp phun trừ: Vệ sinh rừng hồi đang bị bệnh gây hại, tiêu hủy những cành lá bị bệnh rụng xuống để tránh bệnh lây lan ra diện rộng.

Tiến hành phun trừ bằng biện pháp phun khói: Sử dụng thuốc Revus Opti 440SC, bệnh nặng phun 2-3 lần, mỗi lần cách nhau 7-10 ngày hoặc sử dụng một trong các loại thuốc như Ridomil MZ 72WP, Daconil 75WP, Ridomil Gold 68WG, Hope 20SL... để phun ở những diện tích thuận lợi nguồn nước và gần nhà dân./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Nông nghiệp & PTNT (B/c);
- UBND các huyện, Thành phố;
- Cục Bảo vệ thực vật (B/c);
- Trung tâm BVTV Phía Bắc (B/c);
- Lãnh đạo Chi cục;
- Trung tâm DVNN các huyện, TP (T/h);
- Phòng NN/Phòng kinh tế (P/hợp);

Gửi bản giấy:

- Lưu: VT.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Bá Quân